

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Sinh viên hiện nay cần làm gì để thể hiện lòng yêu nước của mình?

Giảng viên hướng dẫn: Cô Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Phạm Văn Anh

Mã sinh viên: 22A4040171

Nhóm tín chỉ: 19

Mã đề: 03

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết:.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	1
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	2
NỘI DUNG	3
I. Phần lý luận:	3
1.1. Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, tìm thấy con đường giải phóng dân tộc và truyền bá vào Việt Nam.....	3
1.2. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển từ tự phát sang tự giác, giai cấp công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo CM.....	7
1.3. Chủ nghĩa yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong lịch sử với rất nhiều phong trào theo các khuynh hướng khác nhau để giải phóng dân tộc	10
II. Phần liên hệ thực tiễn:	12
2.1. Liên hệ yêu nước của sinh viên hiện nay:.....	12
KẾT LUẬN	14

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết:

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời khẳng định giai cấp công nhân và đảng tiên phong của nó đứng ở vị trí trung tâm và giữ vai trò lãnh đạo cách mạng. Chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng. Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước ngoặt vô cùng quan trọng của lịch sử cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, xác định được những nội dung cơ bản nhất của con đường cách mạng Việt Nam, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang, góp phần tích cực vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ của nhân loại trên thế giới.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích: Vai trò chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào yêu nước và phong trào công nhân với sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam.
- Nhiệm vụ: Tìm hiểu về con đường đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, tìm thấy con đường cứu nước và truyền bá vào Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc. Sự phát triển từ tự phát sang tự giác của giai cấp công nhân. Chủ nghĩa yêu nước luôn xuyên suốt trong nhiều phong trào theo các khuynh hướng khác nhau để giải phóng dân tộc.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- Phạm vi nghiên cứu: Không gian: Trên thế giới và Việt Nam

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
- Phương pháp nghiên cứu: phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phân tích, tổng hợp, so sánh, hệ thống, khái quát.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

- Lý luận: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt sự khủng hoảng bế tắc về đường lối cứu nước, đưa cách mạng Việt Nam sang một bước ngoặt lịch sử vĩ đại trở thành nhân tố hàng đầu quyết định những thắng lợi này đến thắng lợi khác.
- Thực tiễn: Sự ra đời của Đảng có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta. Vì vậy, phân tích vận dụng và phát huy kết hợp chủ nghĩa Mác- Lênin phong trào yêu nước và phong trào công nhân trong giải quyết những vấn đề đặt ra của cách mạng Việt Nam.

NỘI DUNG

I. Phần lý luận:

1.1. Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, tìm thấy con đường giải phóng dân tộc và truyền bá vào Việt Nam.

- *Bối cảnh lịch sử:*

Từ cuối thế kỷ XIX, do sự bất lực của triều đình nhà Nguyễn. Việt Nam từ một nước phong kiến độc lập, thống nhất có chủ quyền, bị thực dân Pháp xâm lược và biến thành thuộc địa, nửa phong kiến. Nhân dân Việt Nam đã liên tiếp nổi dậy chống lại ách thống trị của thực dân Pháp, song đều lần lượt thất bại. Nguyên nhân chính là thiếu lực lượng lãnh đạo, chưa có lý luận và đường lối cách mạng đúng đắn, và đặc biệt là chưa có một tổ chức lãnh đạo đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong bối cảnh đó, Nguyễn Ái Quốc sinh ra và lớn trong một gia đình có truyền thống yêu nước. Từ những bài học trong thất bại của những bậc cha, anh đi trước và nhận thấy yêu cầu bức bách đối với dân tộc là phải tìm kiếm con đường cách mạng mới và Người đã đảm đương trọng trách đó. Ngày 5-6-1911, Nguyễn Ái Quốc rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước. Bác nói: *“Tôi muốn đi ra nước ngoài xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta”*. Rõ ràng, Người đã nhận thức rất rõ điều mà dân tộc cần trước tiên là làm cách mạng, tìm lý luận cách mạng và phương pháp cách mạng.

Năm 1917, Thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga đã mở ra thời kỳ mới trong phong trào cách mạng trên thế giới. Tháng 3-1919, Quốc tế Cộng sản, do Lenin đứng đầu, được thành lập đã trở thành tổ chức lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản thế giới. Từ đó, đã ảnh hưởng mạnh mẽ và thức tỉnh phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trong đó có Việt Nam.

- *Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, tìm thấy con đường giải phóng dân tộc*

Trong hành trình tìm đường cứu nước, từ một người yêu nước, Nguyễn Ái Quốc đã trở thành một người cộng sản. Bước ngoặt ấy đến khi Người được tiếp cận *“Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”* (1920) của Lênin đăng trên báo Nhân Đạo (L’Humanite) của Pháp. Luận cương thu hút sự chú ý đặc biệt của Nguyễn Ái Quốc, Người đã đọc đi, đọc lại nhiều lần và qua lăng kính chủ nghĩa yêu nước chân chính, Người tìm thấy ở đó con đường đúng đắn giải phóng đất nước khỏi ách đô hộ của thực dân. Người viết: *“Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta! Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”*.

Từ bản *Luận cương* của Lênin, đã tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, lập trường, quan điểm, từ đó Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy phương hướng và đường lối cơ bản của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc đó là con đường cách mạng vô sản - được coi là con đường duy nhất đúng của cách mạng Việt Nam. Tháng 12-1920, tại Đại hội Tua, Nguyễn Ái Quốc tham dự với tư cách là đại biểu chính thức. Người đã bỏ phiếu ủng hộ Quốc tế Cộng sản, Người tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp và trở thành Người Cộng sản Việt Nam đầu tiên. Đây là dấu mốc bước chuyển căn bản về nhận thức tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc đánh dấu bước chuyển biến quyết định, nhảy vọt, thay đổi về chất trong nhận thức, tư tưởng và lập trường chính trị của Người.

Nhờ những tư tưởng cơ bản của *“Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”* của Lê-nin và kinh nghiệm, tri thức hoạt động thực tiễn đưa Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến với Chủ nghĩa Mác – Lênin: *“Trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác – Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa*

xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới”.

- *Nguyễn Ái Quốc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam:*

Sau khi tìm được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc là chủ nghĩa Mác- Lênin là học thuyết chân chính nhất. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc đã xúc tiến hoạt động lý luận và thực tiễn nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam. Quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc được bắt đầu từ 1921 đến cuối năm 1929 và phân ra làm 3 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1, ở Pháp (từ tháng 4/1921 đến tháng 6/1923).* Trên đất Pháp, Nguyễn Ái Quốc vừa tìm đường vừa hoạt động truyền bá tư tưởng cứu nước. Sau khi gia nhập ĐCS Pháp (12-1920), phương tiện truyền bá được Người sử dụng ở thời kỳ này chủ yếu là báo chí. Thời gian từ năm 1921 đến tháng 2/1923, Người đã triệt để tận dụng một số tờ báo cánh tả ở Pháp như tờ Nhân Đạo (L’Humanité), tờ Lavie của Công đoàn Pháp. Nội dung những bài báo đó đã vạch mặt thực dân Pháp dùng thủ đoạn lừa bịp nhân dân Đông Dương và nhân dân Pháp. Để cho việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào các thuộc địa của Pháp diễn ra thuận tiện, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập “*Hội liên hiệp thuộc địa*” đồng thời xuất bản tờ báo Le Paria (Người cùng khổ) làm cơ quan ngôn luận chính thức. Sự ra đời của tờ báo nhằm mục đích tố cáo chính sách cai trị hà khắc, thủ đoạn bóc lột về kinh tế của chủ nghĩa thực dân đồng thời, kêu gọi các dân tộc đó đoàn kết lại, lật đổ ách thống trị của Pháp. Người khẳng định: “*Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc và các dân tộc bị áp bức là không thể điều hòa mà chỉ có thể giải quyết bằng con đường đấu tranh cách mạng. Để cuộc đấu tranh này đi đến thắng lợi phải thực hiện đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế*”.

- *Giai đoạn 2, ở Liên Xô (từ tháng 6/1923 đến tháng 10/1924).* Trong giai đoạn này, ngoài tiếp tục quan hệ với báo chí cánh tả Pháp thì ở Liên Xô Người hoạt động như là phóng viên thường trú. Người còn viết nhiều bài cho tạp chí Thông tin quốc tế, tạp chí Quốc tế nông dân.... Ở Pháp, mục đích chủ yếu của tuyên truyền chỉ là thức tỉnh và lên án thực dân Pháp, nhưng ở Liên Xô là giác ngộ dân tộc Việt Nam theo con đường mà Người đã tiếp thu, lựa chọn và đến gần hơn với tư tưởng cộng sản. Trong thời kỳ này Nguyễn Ái Quốc còn xuất bản 2 tác phẩm “Trung Quốc và Thanh niên Trung Quốc”, “Bản án chế độ thực dân Pháp” là các tác phẩm mang tầm vóc tư tưởng lớn. Ngoài ra, người còn truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam thông qua các văn kiện, thư từ, tài liệu; các bài phát biểu, tham luận. Người đã liên hệ các thủy thủ người Việt Nam, bí mật gửi các loại báo chí về nước trên những chuyến hàng hải Pháp-Việt. Nhờ hoạt động của Nguyễn Ái Quốc, chủ nghĩa Mác - Lênin bắt đầu thâm nhập vào Việt Nam, giúp cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động bước đầu tiếp nhận đến chủ nghĩa Mác – Lênin.
- *Giai đoạn 3, ở Quảng Châu - Đông Bắc Xiêm (từ 11/1923 đến cuối năm 1929).* Tháng 2-1925, Người lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã, lập ra nhóm *Cộng sản đoàn*. Từ nòng cốt là Cộng sản đoàn, tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập *Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên*. Xuất bản báo Thanh niên đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam. Ngoài báo chí, còn phải kể đến cuốn *Đường cách mệnh* của Người được xuất bản năm 1927. Nếu như cuốn *Bản án chế độ thực dân* tập trung vào vạch mặt, tố cáo và làm cho đồng bào hiểu rõ bộ mặt giả nhân giả nghĩa của thực dân Pháp, thì *Đường cách mệnh* đã vạch ra con đường đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Cùng với đó, Nguyễn Ái Quốc tiến hành mở các lớp huấn luyện chính trị. Quá trình đào tạo, huấn luyện những thanh niên yêu nước kéo dài từ 1925-1927. Ngoài ra,

Nguyễn Ái Quốc còn chọn một số thanh niên gửi đi học ở trường quân sự Hoàng Phố và trường chính trị Phương Đông. Sau khi học xong sẽ về Việt Nam để tuyên truyền và tổ chức phong trào cách mạng trong cả nước. Nếu như ở Pari và Liên Xô, những phương tiện tuyên truyền mà Người sử dụng đã giúp cho nhân dân Việt Nam thức tỉnh, giác ngộ tư tưởng cộng sản. Thì ở Quảng Châu, yêu cầu đặt ra với Người là phải tạo ra những điều kiện cần thiết để xây dựng một đảng mác xít ở Việt Nam. Nếu như hai thời kỳ trước, Người sử dụng những sách, báo, truyền đơn, diễn thuyết..., làm phương tiện để tuyên truyền thì ở Quảng Châu Người đã sử dụng cách thức mới có tính quyết định cho việc ra đời tổ chức tiền thân của Đảng: thành lập Cộng sản đoàn làm hạt nhân, mở các lớp huấn luyện chính trị, tài liệu được chuyển đi Liên Xô rồi sang Paris và quay lại Việt Nam hoặc có thể từ Quảng Châu chuyển trực tiếp về Việt Nam. Thực hiện chủ trương “*Vô sản hóa*” đưa chủ nghĩa Mác – Lênin thấm sâu vào phong trào công nhân, phong trào yêu nước. Đây là một cách tuyên truyền sáng tạo, hiệu quả nhất, hội viên đã thực sự là “*phương tiện tuyên truyền sống*”; góp phần quan trọng vào chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức và tiến tới thành lập Đảng sau này.

Có thể nói, quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc là một quá trình sáng tạo, là nghệ thuật kết hợp, sử dụng các loại phương tiện truyền bá. Những tư tưởng cách mạng cơ bản của Lênin được đưa vào nước ta trong một thời gian dài đã đặt nền móng cho sự hình thành đường lối chiến lược và sách lược để chuẩn bị kỹ lưỡng về mọi mặt, có hệ thống, tổ chức và phát triển từ đơn giản đến phức tạp, liên tục từ năm 1921 đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (ngày 3/2/1930).

1.2. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển từ tự phát sang tự giác, giai cấp công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo CM.

- *Nguyên nhân*

Cách mạng Tháng Mười Nga thắng lợi là thắng lợi vĩ đại nhất của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức do giai cấp công nhân lãnh đạo. Từ đó, đã minh chứng vai trò và sức mạnh to lớn của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trong việc liên minh, tự giải phóng mình khỏi áp bức, bóc lột. Chủ nghĩa Mác – Lênin được truyền bá rộng rãi vào phong trào công nhân ở Việt Nam thời kỳ đó.

- *Quá trình phát triển của phong trào công nhân Việt Nam:*

- *Giai đoạn 1919 – 1925*, thực dân Pháp đẩy mạnh cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) ở Việt Nam cả về quy mô và mức độ, nên số lượng công nhân tăng lên nhanh chóng. Do đó, phong trào đấu tranh của công nhân cũng mạnh lên.

Mở đầu là cuộc bãi công của công nhân thủ thủy Hải Phòng đòi phụ cấp đắt đỏ do giá sinh hoạt lên cao ở các thành phố lớn. Năm 1920 công nhân Sài Gòn, Chợ Lớn đã thành lập Công hội (bí mật) do Tôn Đức Thắng đứng đầu. Một số công nhân, thủy thủ Việt Nam làm việc trên các tàu của Pháp gia nhập *Liên đoàn công nhân tàu biển Viễn Đông* đã bãi công vào năm 1920. Từ năm 1922, phong trào công nhân bắt đầu có nét khởi sắc mới. Đáng chú ý nhất là cuộc bãi công của 600 công nhân thợ nhuộm Sài Gòn-Chợ Lớn. Điển hình nhất là cuộc bãi công của 1000 công nhân Ba Son (Sài Gòn) vào tháng 8/1925 để ngăn không cho tàu chiến Pháp chở lính sang tham gia đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc. Cuộc bãi công Ba Son kết thúc thắng lợi không chỉ nhằm vào mục tiêu đấu tranh kinh tế mà cao hơn nữa còn nhằm vào mục đích chính trị, thể hiện tình đoàn kết giai cấp, đoàn kết quốc tế của công nhân Việt Nam. Đây là sự kiện đã đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu chuyển từ tự phát sang tự giác. Từ đó, phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu đi vào đấu tranh có tổ chức và có mục đích chính trị rõ ràng.

Nhận xét, các cuộc đấu tranh của công nhân từ năm 1919 - 1925 diễn ra tuy còn ít nhưng đã diễn ra lẻ tẻ trong toàn quốc. Phong trào công nhân chưa có sự phối hợp giữa công nhân các ngành và địa phương, mang tính chất tự phát, mục tiêu đấu tranh chủ yếu vẫn là đòi quyền lợi kinh tế hàng ngày.

- *Giai đoạn năm 1926 – 1929*, nhờ sự ra đời và hoạt động tích cực của *Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên*, các tư tưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và chủ nghĩa Mác-Lênin đã được truyền bá rộng rãi trong công nhân và nhân dân lao động. Trên cơ sở đó, phong trào công nhân ngày càng phát triển mạnh mẽ và chuyển biến nhanh chóng về chất.

Các cuộc đình công, bãi công liên tiếp nổ ra ở nhiều nơi trong hai năm 1926-1927. Lớn nhất là cuộc bãi công của 1000 công nhân nhà máy sợi Nam Định, của 500 công nhân đồn điền cao su Cam Tiêm, tiếp đến là bãi công của công nhân đồn điền cà phê Rayna, đồn điền cao su Phú Riềng. Trong hai năm 1928-1929, các cuộc bãi công của công nhân ở mỏ than Mạo Khê, nhà máy nước đá La – ruy (Sài Gòn), nhà máy xe lửa Trường Thi (Vinh), nhà máy AVIA (Hà Nội).

Nhận xét, phong trào đấu tranh với nhiều hình thức, ngoài mục tiêu kinh tế thay vào đó là những cuộc đấu tranh có ý thức với số lượng người tham gia đông, có sự phối kết hợp giữa các địa phương có sự lãnh đạo chặt chẽ của tổ chức công hội hay thanh niên với quy mô ngày càng lớn. Điều đó cho thấy, quá trình đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam đang chuyển dần từ đấu tranh tự phát lên đấu tranh tự giác.

Trước sự chuyển biến mạnh mẽ trong các phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân, các tầng lớp nhân dân ngày càng lên cao, “*Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên*” không còn đủ sức lãnh đạo. Vì vậy, dẫn đến sự ra đời ba tổ chức cộng sản: Đông Dương Cộng sản Đảng (6/1929), An Nam Cộng sản Đảng (7/1929) và Đông Dương Cộng sản liên đoàn (9/1929). Đảng Cộng sản Việt

Nam ra đời (03/02/1930) là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Sự kiện này đánh dấu phong trào công nhân đã hoàn toàn phát triển tự giác. Từ đây, giai cấp công nhân Việt Nam thực sự trở thành một lực lượng chính trị độc lập, thống nhất trong cả nước.

Qua những giai đoạn trên, có thể thấy giai cấp công nhân Việt Nam có những đặc điểm riêng, chủ yếu xuất thân từ nông dân, sớm vươn lên tiếp nhận tư tưởng tiên tiến của thời đại, nhanh chóng phát triển từ “tự phát” đến “tự giác”, thể hiện là giai cấp có năng lực lãnh đạo cách mạng. Họ mang những đặc tính: kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Vì vậy, về mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, giai cấp công nhân đều giữ vai trò lãnh đạo.

1.3. Chủ nghĩa yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong lịch sử với rất nhiều phong trào theo các khuynh hướng khác nhau để giải phóng dân tộc

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Việt Nam đã có sự biến đổi rất quan trọng cả về chính trị, kinh tế, xã hội. Trong đó, mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và phong kiến phản động trở thành mâu thuẫn chủ yếu nhất và ngày càng gay gắt. Phong trào yêu nước là một giá trị cơ bản trong hệ giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giành lại nền độc lập cho dân tộc.

- *Phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư phong kiến*

Phong trào Cần Vương (1885 – 1896) do vua Hàm Nghi và cụ Tôn Thất Thuyết lãnh đạo, hoạt động tại Bắc Kỳ và Trung Kỳ và kéo theo nhiều cuộc khởi nghĩa tiêu biểu khác. Tuy nhiên đều thất bại, từ đó cho thấy sự bất lực của hệ tư tưởng phong kiến trong việc giải quyết nhiệm vụ giành độc lập dân tộc do lịch sử đặt ra.

- *Phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản*

Đầu thế kỷ XX, phong trào yêu nước dưới sự lãnh đạo của tầng lớp sĩ phu tiến bộ chịu ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản diễn ra sôi nổi. Đại diện của xu hướng bạo động là Phan Bội Châu (1867-1941) với chủ trương dựa vào sự giúp đỡ bên ngoài, chủ yếu là Nhật Bản, để đánh Pháp giành độc lập dân tộc. Phát động phong trào Đông Du đưa du học sinh Việt Nam sang Nhật học tập. Đại diện cho xu hướng cải cách là Phan Châu Trinh những cải cách văn hóa, xã hội mở mang dân trí, làm cho dân giàu, nước mạnh, buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập cho nước Việt Nam. Ngoài ra, trong thời kỳ này ở Việt Nam còn nhiều phong trào diễn ra ở Hà Nội, Hải Phòng, Sài Gòn. Ngày 9-2-1930, cuộc khởi nghĩa Yên Bái bùng nổ, với cuộc tiến công trại lính Pháp của quân khởi nghĩa. Khởi nghĩa Yên Bái nổ ra khi chưa có thời cơ, vì thế nó nhanh chóng bị thực dân Pháp đàn áp.

Do những hạn chế về lịch sử, về giai cấp, nên Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, cũng như các sĩ phu cấp tiến lãnh đạo phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản đều dẫn đến thất bại. Các phong trào này diễn ra lẻ tẻ, chỉ hô hào cổ động mà không quan tâm đến quần chúng, không chủ động xây dựng lực lượng cách mạng.

- *Phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản:*

Trước yêu cầu cấp bách phải tìm một con đường cứu nước mới, năm 1911, bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Tháng 7 – 1920, Người được đọc *Bản sơ thảo lần thứ nhất Đề cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin*. Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam – con đường cách mạng vô sản và truyền bá vào Việt Nam.

- *Giai đoạn tự phát (1919-1925):* tiêu biểu như các cuộc bãi công của công nhân Sài Gòn, Chợ Lớn, Ba Son... Do mục đích chủ yếu tập trung vào nội dung kinh tế và hầu hết các phong trào đều diễn ra tự phát nên dễ đi đến thất bại.

- *Giai đoạn tự giác (1925-1929)*, tiêu biểu là 2 cuộc đấu tranh với quy mô lớn như các đồn điền Cam Tiêm, Phú Riềng. Năm 1929, đời trong năm 1929: Đông Dương Cộng sản Đảng (6/1929), An Nam Cộng sản Đảng (07/1929), Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9/1929). Mặc dù giương cao ngọn cờ chống đế quốc, phong kiến, xây dựng chủ nghĩa cộng sản Việt Nam, nhưng ba tổ chức cộng sản trên đây hoạt động phân tán, chia rẽ. Nên ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam lãnh đạo dân tộc Việt Nam đi đến giải phóng dân tộc.

Chủ nghĩa yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc Việt Nam qua các thời đại. Chủ nghĩa yêu nước Việt Nam là một giá trị bền vững, là cơ sở vững chắc gắn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nên sức mạnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Và cho đến hôm nay, chủ nghĩa yêu nước đó vẫn tiếp tục khẳng định trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh mà Đảng ta đã đề ra.

II. Phần liên hệ thực tiễn:

2.1. Liên hệ yêu nước của sinh viên hiện nay:

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một sự kiện mang tính lịch sử, đánh dấu sự thay đổi lớn về mặt đường lối, tư tưởng chính trị, có ý nghĩa quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong công cuộc đánh đuổi ngoại xâm, thống nhất và xây dựng, phát triển đất nước. Là người trẻ kế thừa những truyền thống hào hùng đó của dân tộc, sinh viên chúng ta hôm nay luôn tự hào khi được sinh ra và trưởng thành, được học tập, lao động, rèn luyện và cống hiến trí tuệ, nhiệt huyết của tuổi trẻ ở một đất hòa bình, độc lập và tự do. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền*

thống quý báu của ta” và truyền thống đó đã được tiếp nối từ đời này sang đời khác, từ thế hệ đi trước đến thế hệ sau. Có nhiều cách để thể hiện lòng yêu nước, yêu tổ quốc:

- Luôn tích cực, chủ động trong học tập, rèn luyện; chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Xung kích, tình nguyện, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có ý thức chia sẻ và cống hiến vì cộng đồng; là sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì Tổ quốc cần.
- Phê phán những hành động chống phá, bôi nhọ, xâm lược đến chủ quyền lãnh thổ của đất nước.

Ngày nay, các bạn trẻ vẫn tiếp tục giữ vững truyền thống yêu nước quý báu của dân tộc đó. Đặc biệt là trong tình hình đại dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp trên đất nước ta, tinh thần yêu nước của các bạn sinh viên ngày càng được thể hiện rõ rệt: sẵn sàng xung phong tình nguyện đến các điểm nóng của trên cả nước để giúp đỡ các bệnh nhân, cán bộ y tế và đất nước đẩy lùi được đại dịch. Tích cực có những hoạt động tuyên truyền trên mạng xã hội những biện pháp phòng tránh cũng như thực hiện tốt những chỉ thị của nhà nước. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một bộ phận nhỏ những bạn trẻ chưa nhận thức rõ về lòng yêu nước thờ ơ với những thách thức, khó khăn của đất nước, một số người dễ bị lôi kéo, kích động tham gia những hoạt động vi phạm pháp luật. Điển hình là trên các mạng xã hội hiện nay, một số bạn trẻ đã quay những video hay chạy theo thần tượng ủng hộ bộ phim xuyên tạc lịch sử đất nước. Đây là những thách thức đối với mỗi chúng ta trong việc nâng cao nhận thức về tinh thần yêu nước, bản lĩnh để sử dụng mạng xã hội, internet hiệu quả, tích cực.

KẾT LUẬN

Như vậy, từ hiện thực lịch sử những thập niên đầu thế kỷ XX cho thấy, quá trình vận động của phong trào cách mạng Việt Nam để đi đến thành lập Đảng cộng sản ở Việt Nam đã hòa quyện các yếu tố: chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam đã giúp Đảng ta ngay từ khi mới ra đời phát huy được truyền thống yêu nước, đoàn kết được các lực lượng cách mạng và nhờ đó lãnh đạo cách mạng. Trong suốt hơn 90 năm qua, Đảng đã đạt được nhiều những thành tựu to lớn là minh chứng cho tầm vóc bản lĩnh, trí tuệ của Đảng trên con đường lãnh đạo xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Chính điều này đã tạo nên sức mạnh để Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua khó khăn, giành được những thắng lợi to lớn kể cả trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong bối cảnh tình hình hiện nay trước những khó khăn, thách thức đang đặt ra khi Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới càng đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc nghiên cứu, tuyên truyền và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển giai cấp công nhân đồng thời, khơi dậy và phát huy được các phong trào yêu nước, sức mạnh của toàn dân tộc để xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh góp phần xây dựng tổ quốc hòa bình, độc lập, nhân dân được ấm no hạnh phúc.

Trên đây là toàn bộ nội dung bài tiểu luận của em với đề tài “*Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Sinh viên hiện nay cần làm gì để thể hiện lòng yêu nước của mình?*”. Đây là một đề tài khá rộng và tổng quát nên bài tiểu luận của em cũng không tránh khỏi những sai sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của thầy/cô để bài tiểu luận của em được hoàn thiện hơn. Em xin chân thành cảm ơn!

Tài liệu tham khảo

- 1) Hồ Chí Minh, toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.589
- 2) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.562.
- 3) <http://ditichhochiminhphuchutich.gov.vn/con-duong-dan-nguyen-ai-quoc-den-voi-chu-nghia-mac-le-nin-209>
- 4) <https://baohaiquanvietnam.vn/tin-tuc/nguyen-ai-quoc-hanh-trinh-tu-mot-nguoi-yeu-nuoc-thanh-nguoi-cong-san>
- 5) Phạm Xanh- *Nguyễn Ái Quốc với việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin ở Việt Nam*, Nxb TTLL, H. 1990
- 6) <http://ditichhochiminhphuchutich.gov.vn/nguyen-ai-quoc-voi-viec-tiep-thu-phat-trien-tu-tuong-cach-mang-cua-lenin-va-truyen-ba-vao-viet-nam-212>
- 7) Nguyễn Ái Quốc, Bản án chế độ thuộc địa, Nxb Sự thật, H.1980, tr.153